

THÔNG BÁO MỜI THẦU

Kính gửi: Quý nhà thầu

Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu thông báo và kính mời các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện và năng lực tham gia chào giá để thực hiện thi công xây dựng mương thoát nước mưa công ty theo danh mục cụ thể như sau:

1. Tên gói thầu:

- Thi công xây dựng mương thoát nước mưa.
- Các hạng mục gói thầu đính kèm theo thông báo này và được đăng tải trên website công ty: <https://mychau.com.vn/ho-so-chao-thau>

2. Địa điểm thực hiện:

- Đơn vị: Công Ty Cổ Phần In và Bao Bì Mỹ Châu
- Địa chỉ: Số 18 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Tp Hồ Chí Minh

3. Yêu cầu về hồ sơ (02 bộ)

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản chứng thực).
- Hồ sơ năng lực.
- Bảng chào giá (theo mẫu đính kèm)
- USB chứa file bảng chào giá (excel và scan) và các tài liệu kỹ thuật có liên quan.
- Tài liệu kỹ thuật có liên quan.

4. Cách thức nộp hồ sơ:

- Hồ sơ dự thầu phải được niêm phong trong phong bì kín, có đóng dấu niêm phong. Trên phong bì ghi rõ: Chào thầu xây dựng mương thoát nước mưa, cùng thông tin của nhà thầu(tên, địa chỉ, email, số điện thoại của công ty và người đại diện).

- **Địa chỉ nhận hồ sơ:** CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU - Số 18 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Tp Hồ Chí Minh

- Người nhận:

Ông Nguyễn Cao Ninh

- Điện thoại: 0981876028

- Người tư vấn kỹ thuật:

Ông Nguyễn Văn Thành

- Điện thoại: 0908939276

- **Thời hạn nộp hồ sơ:** Từ ngày 20/09/2025 đến trước ngày 30/09/2025.

Trân trọng./. *AN*

nh **TỔNG GIÁM ĐỐC** *nc*

La Hoài Nam

BẢNG CHI TIẾT DỰ TOÁN

THÔNG TIN CHUNG	DỰ ÁN:	THI CÔNG XÂY DỰNG MƯƠNG THOÁT NƯỚC MƯA
	ĐỊA CHỈ:	SỐ 18 LUY BÁN BÍCH, PHƯỜNG TÂN THỜI HOÀ, QUẬN TÂN PHÚ, TP.HCM
	HẠNG MỤC:	THOÁT NƯỚC TẠI CÁC VỊ TRÍ NGẬP ỦNG

STT	NỘI DUNG CHI TIẾT	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (VNĐ)			THÀNH TIỀN (VNĐ)			GHI CHÚ
				VẬT TƯ	NHÂN CÔNG	TỔNG GIÁ	VẬT TƯ	NHÂN CÔNG	TỔNG GIÁ	
1	THI CÔNG XÂY DỰNG MƯƠNG THOÁT NƯỚC MƯA									
1.1	Mương thoát nước mưa vị trí góc kho nắp để mở									
	Cát & dục nền hiện trạng	mđ	17.0							
	Cát nền hiện trạng bằng máy cắt	mđ	34.0							
	Tháo dỡ nắp mương hiện trạng	mđ	17.0							
	Dục bỏ mương bê tông hiện hữu bằng máy dục	m3	2.7							
1.2	Đào & tháo dỡ ống/ mương thoát nước mưa hiện trạng	mđ	17.0							
	Đào xúc và bôn mương bằng máy xúc	mđ	17.0							
1.3	Thi công mương thoát nước mưa (W40x600x500x150), nắp bê tông	mđ	17.0							
	Sửa dất đáy mương thủ công	m2	25.5							
	Đầm dất đáy mương	m2	25.5							
	GCLD & tháo dỡ ván khuôn bê tông lót đáy mương	Ván khuôn bằng xà gỗ thép hộp/ ván gỗ & cây chống	m2	3.4						
	GCLD & tháo dỡ ván khuôn bê tông đáy mương	Ván khuôn bằng xà gỗ thép hộp/ ván gỗ & cây chống	m2	6.8						
	GCLD & tháo dỡ ván khuôn bê tông vách mương	Ván khuôn bằng xà gỗ thép hộp/ ván gỗ & cây chống	m2	54.4						
	GCLD & tháo dỡ ván khuôn bê tông nắp mương	Ván khuôn bằng xà gỗ thép hộp/ ván gỗ & cây chống	m2	15.6						
	GCLD cốt thép đáy mương	Thép D12@200, 2 lớp (thép Hòa Phát)	kg	385.7						
	GCLD cốt thép vách mương	Thép D12@200, 2 lớp (thép Hòa Phát)	kg	642.8						
	GCLD cốt thép nắp mương	Thép D12@200, 1 lớp (thép Hòa Phát)	kg	100.6						
	Bê tông lót đáy mương đá 1*2 M100	Bê tông thủ công/ thương phẩm đá 1*2 M100 dày 100mm	m3	2.0						
	Bê tông đáy mương đá 1*2 M250	Bê tông thủ công/ thương phẩm cho đáy mương đá 1*2 M250 dày 200mm	m3	4.1						
	Bê tông vách mương đá 1*2 M250	Bê tông thủ công/ thương phẩm cho vách mương đá 1*2 M250 dày 200mm cao 800mm	m3	4.1						
	Bê tông nắp mương đá 1*2 M250	Bê tông thủ công/ thương phẩm cho nắp mương đá 1*2 M250 dày 120mm	m3	1.4						
1.4	Lắp đặt mương & hoàn trả hiện trạng		mđ	17.0						
	Lắp đặt đáy & thành mương bằng xe cẩu	Cầu kiện	17.0							
	Lắp đặt nắp mương bằng xe cẩu	Cầu kiện	17.0							
	Đầm dất vị trí tiếp giáp mương & nền	mđ	17.0							
1.5	Xử lý vị trí tiếp giáp mương & đường		mđ	17.0						
	Chèn xấp vị trí tiếp giáp mương & nền		mđ	34.0						
	Bê tông nền vị trí tiếp giáp đá 1*2 M250	Bê tông thủ công/ thương phẩm cho nắp mương đá 1*2 M250 dày 120mm	m3	2.0						
	Xoa mặt bê tông nền tiếp giáp		m2	17.0						
1.6	Thi công mở rộng hố bom (1.1m x 1.1m -> 2.0m x 2.0m)	Vị trí	1.0							
	Dục & tháo dỡ hố thu hiện trạng		m2	4.8						
	Đào đất mở rộng vị trí hố thu		m3	2.0						
	Đầm dất hố thu		m2	4.0						
	GCLD cốt thép đáy hố thu	Thép D12@200, 1 lớp (thép Hòa Phát)	kg	50.0						
	Bê tông đáy hố thu đá 1*2 M250	Bê tông thủ công/ thương phẩm cho đáy mương đá 1*2 M250 dày 150mm	m3	0.9						
	Xây tường hố thu gạch 80*80*180 dày 100mm, vữa	Xây tường hố thu bằng gạch 80*80*180 dày 100, vữa M75	m2	8.0						
	Tô trét tường trong ngoài vữa M75, dày 15mm	Trét tường bằng cát & xi măng vữa M75 dày 15mm	m2	16.0						
	Lắp đặt & đầm hoàn trả hiện trạng		m3	2.3						
	Bê tông nền xung quanh đá 1*2 M250 dày 100mm	Bê tông thủ công/ thương phẩm cho nền xung quanh đá 1*2 M250 dày 100mm	m3	0.2						
1.7	Dục tạo vị trí lỗ mở trên mương hiện trạng		Vị trí	5.0						
	Cắt vị trí cần tạo rãnh		mđ	5.0						
	Dục tháo dỡ bê tông hiện trạng		Vị trí	5.0						
	Trám trét/ hoàn thiện vị trí đã dục		Vị trí	5.0						
1.8	Vận chuyển và đổ & dọn dẹp vị trí thi công		mđ	17.0						
2	Mương thoát nước mưa trước kho vật tư									
2.1	Cát & dục nền hiện trạng		mđ	10.0						
	Cát nền hiện trạng bằng máy cắt	Cát & dục nền bằng máy	mđ	20.0						
	Tháo dỡ nắp mương hiện trạng		mđ	10.0						
	Dục bỏ mương bê tông hiện hữu bằng máy dục		m3	1.6						
2.2	Đào & tháo dỡ ống/ mương thoát nước mưa hiện trạng		mđ	10.0						
	Đào xúc và bôn mương bằng máy xúc		mđ	10.0						
2.3	Thi công mương thoát nước mưa (W40x600x500x150), nắp bê tông		mđ	10.0						
	Sửa dất đáy mương thủ công		m2	15.0						
	Đầm dất đáy mương		m2	15.0						
	GCLD & tháo dỡ ván khuôn bê tông lót đáy mương	Ván khuôn bằng xà gỗ thép hộp/ ván gỗ & cây chống	m2	2.0						
	GCLD & tháo dỡ ván khuôn bê tông đáy mương	Ván khuôn bằng xà gỗ thép hộp/ ván gỗ & cây chống	m2	4.0						
	GCLD & tháo dỡ ván khuôn bê tông vách mương	Ván khuôn bằng xà gỗ thép hộp/ ván gỗ & cây chống	m2	32.0						
	GCLD & tháo dỡ ván khuôn bê tông nắp mương	Ván khuôn bằng xà gỗ thép hộp/ ván gỗ & cây chống	m2	9.2						
	GCLD cốt thép đáy mương	Thép D12@200, 2 lớp (thép Hòa Phát)	kg	226.9						
	GCLD cốt thép vách mương	Thép D12@200, 2 lớp (thép Hòa Phát)	kg	378.1						
	GCLD cốt thép nắp mương	Thép D12@200, 1 lớp (thép Hòa Phát)	kg	59.2						
	Bê tông lót đáy mương đá 1*2 M100	Bê tông thủ công/ thương phẩm đá 1*2 M100 dày 100mm	m3	1.2						
	Bê tông đáy mương đá 1*2 M250	Bê tông thủ công/ thương phẩm cho đáy mương đá 1*2 M250 dày 200mm	m3	2.4						
	Bê tông vách mương đá 1*2 M250	Bê tông thủ công/ thương phẩm cho vách mương đá 1*2 M250 dày 200mm cao 800mm	m3	2.4						
	Bê tông nắp mương đá 1*2 M250	Bê tông thủ công/ thương phẩm cho nắp mương đá 1*2 M250 dày 120mm	m3	0.8						
2.4	Lắp đặt mương & hoàn trả hiện trạng		mđ	10.0						
	Lắp đặt đáy & thành mương bằng xe cẩu	Cầu kiện	10.0							
	Lắp đặt nắp mương bằng xe cẩu	Cầu kiện	10.0							
	Đầm dất vị trí tiếp giáp mương & nền	mđ	17.0							
2.5	Xử lý vị trí tiếp giáp mương & đường		mđ	10.0						
	Chèn xấp vị trí tiếp giáp mương & nền		mđ	20.0						
	Bê tông nền vị trí tiếp giáp đá 1*2 M250	Bê tông thủ công/ thương phẩm cho nắp mương đá 1*2 M250 dày 120mm	m3	1.2						
	Xoa mặt bê tông nền tiếp giáp		m2	17.0						
2.6	Thi công mở rộng hố bom (1.1m x 1.1m -> 1.5m x 1.5m)	Vị trí	1.0							
	Dục & tháo dỡ hố thu hiện trạng		m2	6.0						
	Đào đất mở rộng vị trí hố thu		m3	2.0						
	Đầm dất hố thu		m2	4.0						
	GCLD cốt thép đáy hố thu	Thép D12@200, 1 lớp (thép Hòa Phát)	kg	50.0						
	Bê tông đáy hố thu đá 1*2 M250	Bê tông thủ công/ thương phẩm cho đáy mương đá 1*2 M250 dày 150mm	m3	0.9						

	Xây tường hồ thu gạch 80*80*180 dày 100mm, vữa 1:1, vữa M75	Xây tường hồ thu bằng gạch 80*80*180 dày 100, vữa M75	m2	8.0							
	Tô trát tường trong ngoài vữa M75, dày 15mm	Trát tường bằng cát & xi măng vữa M75 dày 15mm	m2	16.0							
	Lấp đất & đầm hoàn trả hiện trạng		m3	2.3							
	Bê tông nền xung quanh đá 1*2 M250 dày 100mm	Bê tông thả cống/ thương phẩm cho nền xung quanh đá 1*2 M250 dày 100mm	m3	0.2							
2.7	Dục tạo vị trí lỗ mở trên mương hiện trạng		Vị trí	5.0							
	Cắt vị trí cần tạo rãnh		mđ	5.0							
	Dục tháo dỡ bê tông hiện trạng		Vị trí	5.0							
	Trám trét/ hoàn thiện vị trí đã dục		Vị trí	5.0							
2.8	Vận chuyển đá nền & dọn dẹp vị trí thi công		mđ	10.0							
II	CHI PHÍ KHÔNG BAO GỒM										
1	Thi công di dời máy bơm										Không bao gồm
2	Cung cấp điện & nước thi công										Không bao gồm
	TỔNG (CHƯA BAO GỒM THUẾ)										
	THUẾ (08%)										
	TỔNG (BAO GỒM THUẾ)										

Phương án tổ chức thi công: Chào thầu cạnh tranh 1 lần dựa trên bảng dự toán MCP cung cấp
Tiêu chí đánh giá: Căn cứ theo bộ tiêu chí đính kèm tại sheet 2
Thời gian: T + 30 ngày (Ngày T: Ngày hồ sơ đánh giá và lựa chọn thầu được thông qua)

ĐI
ĐN
P
À
Y
U.T

YÊU CẦU KỸ THUẬT ĐỐI VỚI VẬT TƯ		
Chủng loại	Xuất xứ	Thông số yêu cầu
Thép	Hòa Phát	D8; D12
Xi măng	Hà Tiên	PCB40 Chính phẩm
Cát	Tây Ninh	Cát xây Chính phẩm
Đá	Việt Nam	1x2
Bê tông	Trộn tại chỗ/ Bê tông tươi	MAC 250

Bộ tiêu chí đánh giá		
Tiêu chí	Cơ sở đánh giá	Cách thức đánh giá
Giá trị gói thầu	Giá trị thi công trọn gói theo dự toán	Thứ tự ưu tiên từ đơn vị có chào giá thấp nhất
Thời gian thi công	Tổng thời gian thi công	Thứ tự ưu tiên từ đơn vị có thời gian thi công ngắn nhất
Phương thức thanh toán	Tỷ lệ thanh toán từng đợt	Thứ tự ưu tiên từ đơn vị có phương thức thanh toán tốt nhất
Biện pháp thi công	Đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất	Đạt/ Không đạt
Chính sách bảo hành	Thời gian bảo hành/ tỷ lệ % cam kết bảo hành	Thứ tự ưu tiên từ đơn vị có thời gian bảo hành và tỷ lệ % cam kết bảo hành tốt nhất

17
 3
 'H
 B/
 CE
 P.V

YÊU CẦU VỀ THỜI GIAN THI CÔNG

STT	HẠNG MỤC	SỐ NGÀY THI CÔNG YÊU CẦU	ĐỀ XUẤT CỦA NHÀ THẦU
	Tổng thời gian thi công	20 ngày	
(Đơn vị chào thầu có thể ghi chú Đồng ý hoặc có thể đề xuất thời gian tối ưu hơn theo kinh nghiệm dựa trên yêu cầu của chủ đầu tư)			

YÊU CẦU VỀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

STT	Nội dung diễn giải các đợt thanh toán	% Giá trị thanh toán yêu cầu của chủ đầu tư	% giá trị thanh toán đề xuất của nhà thầu
1	Đợt 1 (ngay sau khi ký kết hợp đồng)	20%	
2	Đợt 2 (ngay sau khi hoàn tất nghiệp thu vật tư đầu vào)	30%	
3	Đợt 3 (Sau khi hoàn tất thi công, nghiệm thu và xuất hóa đơn)	30%	
4	Đợt 4 (Sau khi hết thời hạn bảo hành, hoặc có chứng thư bảo lãnh)	5%	

(Đơn vị chào thầu có thể ghi chú Đồng ý hoặc có thể đề xuất phương án tối ưu hơn theo kinh nghiệm dựa trên yêu cầu của chủ đầu tư)

YÊU CẦU VỀ BIỆN PHÁP THI CÔNG		
STT	YÊU CẦU CỦA CHỦ ĐẦU TƯ	GIẢI PHÁP ĐỀ XUẤT CỦA NHÀ THẦU
1	Thực hiện thi công theo hình thức cuốn chiếu từng vị trí	
4	Trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn & công cụ BHLĐ cho nhân sự phục vụ thi công	
5	Thực hiện đổ cốt rỗng và lắp đặt kết nối hoàn thiện	
6	Đảm bảo độ kín chống rỉ rỉ tại các vị trí kết nối	
7	Nhà thầu tuyệt đối tuân thủ các nguyên tắc an toàn và chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn trong suốt quá trình thi công	
(Đơn vị chào thầu có thể ghi chú Đồng ý hoặc có thể đề xuất phương án tối ưu hơn theo kinh nghiệm dựa trên yêu cầu của chủ đầu tư)		

YÊU CẦU VỀ THỜI GIAN BẢO HÀNH CÔNG TRÌNH

STT	Nội dung	YÊU CẦU CỦA CHỦ ĐẦU TƯ	ĐỀ XUẤT CỦA NHÀ THẦU
1	Bảo hành về chất lượng thi công	12 tháng	
2	% cam kết bảo hành tối thiểu	5%	

(Đơn vị chào thầu có thể ghi chú Đồng ý hoặc có thể đề xuất phương án tối ưu hơn theo kinh nghiệm dựa trên yêu cầu của chủ đầu tư)

